

Số: 03/2019/QĐST-VDS

Gia Lâm, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Vũ Thiên Hương**

Thư ký phiên họp: **Ông Dương Hồng Tuấn**

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên họp: **Ông Lưu Văn A** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Gia Lâm mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 117/2018/TLST-VDS ngày 24/12/2018 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 45/2019/QĐST-VDS ngày 31 tháng 5 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Phan Văn Đ**, sinh năm 1958; HKTT: Số 35/442 Hà Huy Tập, TT Y, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Xóm C, thôn Y, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân nhà máy diêm đã nghỉ hưu. “Có mặt”.

-Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Phan Thị T**, sinh năm 1972; HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Xóm C, thôn Y, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn khởi kiện ngày 27.9.2018 và các lời khai tại Tòa án ông Phan Văn Đ trình bày: Bố ông là cụ Phan Văn Đang, sinh năm 1930 chết năm 1991 và mẹ ông là cụ Phan Thị Vận, sinh năm 1930 chết năm 1988. Bố mẹ ông có ba người con là ông Phan Văn Đ, ông Phan Văn Dư sinh năm 1962 chết năm 1989, ông Dư có vợ con nhưng cũng đã chết hết và em gái là bà Phan Thị T sinh năm 1972. Trong năm 1972 do nhà ông bị đánh bom gần hầm trú ẩn, bị ảnh hưởng bởi sức ép của bom nổ nên bà T thần kinh không ổn định, chưa từng đi khám chữa bệnh về tâm thần nên không có giấy tờ gì liên quan đến tình trạng sức khỏe của bà T để xuất trình Tòa án.

Gia đình ông sinh sống tại xóm Cuối, thôn Yên Viên, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội đến năm 1988 cụ Vân mất, năm 1991 cụ Đang mất. Sau khi bố mẹ ông mất, bà T vẫn sinh sống ở nhà của cụ Đang cụ Vân đến khoảng tháng 2/1997 thì bỏ đi đâu không ai biết. Ông Đ và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết tung tích của bà T, như trước khi nghỉ hưu tôi làm lái xe, cứ ai chỉ nhìn thấy bà T ở đâu là tôi đi tìm, đã từng có người bảo tôi là thấy bà T ở Lạng Sơn, ở Cao Bằng, tôi đều đến tìm. Cuối năm 1998 có người bảo nhìn thấy bà T về làng về nhà bà Hường ở cùng làng, đêm hôm nghe tin là tôi đi sang nhà bà Hường (nam nay khoảng 40 tuổi) để hỏi, nhưng vì nửa đêm nên bà Hường la ầm ĩ là đêm hôm ông mò đến nhà tôi làm gì, tôi sợ quá bỏ về luôn và từ đó đến nay tôi không có tin tức gì của bà T nữa. Trước khi mất tích bà T không có chồng con, không có tài sản riêng.

Ngày 27/9/2018, Công an xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội có xác nhận bà Phan Thị T sinh năm 1972 không ăn ở tại xóm Cuối, thôn Yên Viên, xã Yên Viên từ tháng 2 năm 1997 đến nay là đúng.

Ngày 27/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã có biên bản xác minh với UBND xã Yên Viên, huyện Gia Lâm về việc bà Phan Thị T sinh năm 1972 hiện không ăn ở tại Xóm Cuối, thôn Yên Viên, xã Yên Viên từ tháng 2 năm 1997 đến nay.

Ngày 14/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã có thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Phan Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể đăng trên báo Quân đội nhân dân 3 số báo liên tiếp các ngày 24, 25 và 26/01/2019; Trên Đài tiếng nói Việt Nam liên tiếp các ngày 27, 28, 29 tháng 01 năm 2019 và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ngày 23/01/2019 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Phan Thị T.

Tại phiên họp, ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự của mình.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm phát biểu quan điểm của mình như sau: Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Phan Thị T của ông Đ là hợp pháp. Ông Đ đã áp dụng hết các biện pháp tìm kiếm và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và xuất trình Đ các chứng cứ chứng minh bà T đã biệt tích trên hai năm, có xác nhận của chính quyền địa phương về thông tin liên quan đến bà T, Toà án nhân dân huyện Gia Lâm đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đối với việc tuyên bố một người mất tích. Cho đến nay không nhận Đ tin tức nào của bà T. Vì vậy, đề nghị Toà án tuyên bố bà Phan Thị T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự Đ thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Đ có yêu cầu giải quyết việc dân sự là yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị T mất tích, căn cứ vào khoản 4 Điều 27 của BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 thẩm quyền cấp huyện giải quyết các loại việc quy định tại khoản 4 Điều 27, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 39 quy định thẩm quyền tòa án nơi người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng. Chính quyền địa phương cung cấp bà Phan Thị T có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại xã Yên Viên, nên TAND huyện Gia Lâm thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Ông Đ là anh trai của bà T, là người có quyền, lợi ích liên quan đến bà T nên có quyền yêu cầu là phù hợp với khoản 1 Điều 387 của BLTTDS.

[2]. Về nội dung:

- Xét tình tiết bà Phan Thị T bỏ nhà đi từ tháng 2/1997 đến nay: Ông Đ là người duy nhất trong hàng thừa kế của cụ Đang cụ Vận hiện còn sống thừa nhận, chính quyền địa phương cung cấp thông tin phù hợp với lời khai của ông Đ nên đủ căn cứ chứng minh bà Phan Thị T bỏ đi từ năm 1997 đến nay không có tin tức, xác định bà T biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết.

- Xét việc đăng tin tìm kiếm bà T tại Đài tiếng nói Việt Nam, Báo quân đội nhân dân và Cổng thông tin điện tử của TAND TP Hà Nội theo đúng quy định tại các Điều 384, 385 của BLTTDS với thời hạn là 4 tháng tính từ ngày đăng tin, nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà T đủ căn cứ xác định Tòa án và ông Đ đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm quy định tại khoản 2 Điều 387 của BLTTDS nên chấp nhận yêu cầu của ông Đ là phù hợp với quy định tại các Điều 387, 388 của BLTTDS.

[3]. Việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: người yêu cầu không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4]. Về lệ phí việc dân sự: Ông Đ phải chịu lệ phí việc dân sự 300.000 đồng không phụ thuộc vào việc Tòa án có chấp nhận hay không chấp nhận đơn yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về án, lệ phí của Tòa án. Tuy nhiên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326, ông Đ sinh năm 1958 đến nay là 61 tuổi là người cao tuổi nên miễn lệ phí 300.000 đồng cho ông Đ là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Phan Văn Đ đối với bà Phan Thị T.

2. Tuyên bố bà Phan Thị T, sinh năm 1972, HKTT và nơi cư trú cuối cùng: xóm C, Thôn Y, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội là mất tích.

3. Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: không xem xét giải quyết.

4. Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: Miễn 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho ông Đ. Hoàn trả ông Đ 300.000 đồng tạm ứng lệ phí việc dân sự theo biên lai số AA/2010/0004086 ngày 24/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận

- Người yêu cầu;
- VKS huyện Gia Lâm;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp

Vũ Thiên Hương